

Số: **1152/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 1093/2026/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Lê N, sinh năm 1978;

Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện tại: Lô D, tổ D, phường Y, thành phố Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Ngọc Á, sinh năm 1980;

Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện tại: Lô D, tổ D, phường Y, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường G, thành phố Hà Nội) ngày 23/12/2008. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống anh chị nhận thấy có nhiều bất đồng trong tính cách và lối sống, tình cảm ngày càng xa cách, không còn quan tâm và thấu hiểu lẫn nhau. Dù được hai bên gia đình, bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn giữa anh chị không thể hóa giải được. Anh chị đã sống ly thân với nhau hơn một năm nay, không khí trong gia đình luôn nặng nề, căng thẳng. Anh chị nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á1 mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]Về con chung: Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á có 02 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 24/01/2009 (giới tính: nữ) và cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 17/12/2011 (giới tính: nữ). Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quỳnh T cho chị Nguyễn Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bảo H cho anh Nguyễn Lê N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3]Về tài sản chung: Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Lê N tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á

-**Về con chung:** Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á có 02 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 24/01/2009 (giới tính: nữ) và cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 17/12/2011 (giới tính: nữ). Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quỳnh T cho chị Nguyễn Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bảo H cho anh Nguyễn Lê N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Lê N và chị Nguyễn Ngọc Á xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Lê N tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Anh Nguyễn Lê N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0002654 ngày 30/7/2026 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Anh Nguyễn Lê N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- **UBND phường G;**
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân